

Ngày	11,900 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.5%	-3.3%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,772 - 15,065
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,190
Số lượng CPLH (CP)	100,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,875
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.27
EPS	700
P/E	17.0

DT thuần

Q1/24

125

tỷ VNĐ

QoQ: ▼32.0| -20.6%

YoY: ▲ 6.00| 4.7%

LN trước thuế

Q1/24

12.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼14.0| -53.7%

YoY: ▼0.60| -4.4%

LN sau thuế

Q1/24

9.97

tỷ VNĐ

QoQ: ▼11.6| -53.8%

YoY: ▼0.53| -5.0%

ROA

2023

4.9%

+/- YoY: ▼ 1.1%

DT thuần

2023

558

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 32.0| 6.1%

LN trước thuế

2023

85.7

tỷ VNĐ

YoY: ▼7.00| -7.5%

LN sau thuế

2023

71.6

tỷ VNĐ

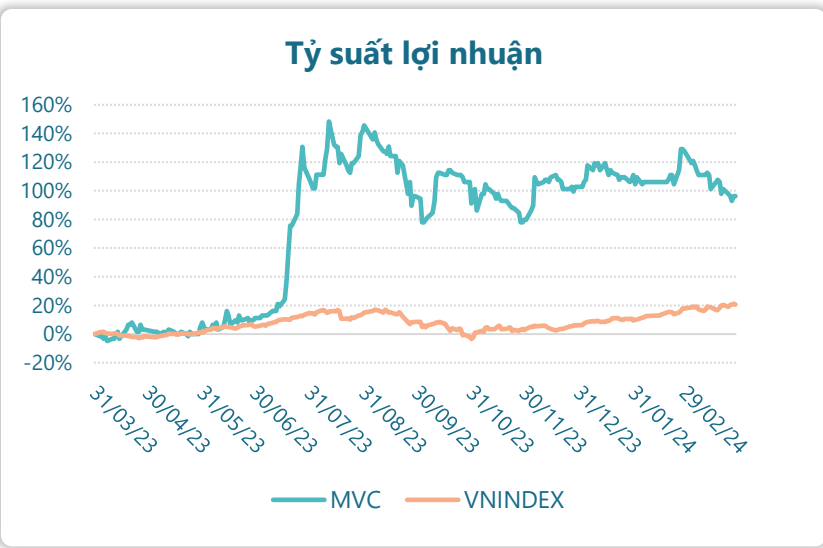
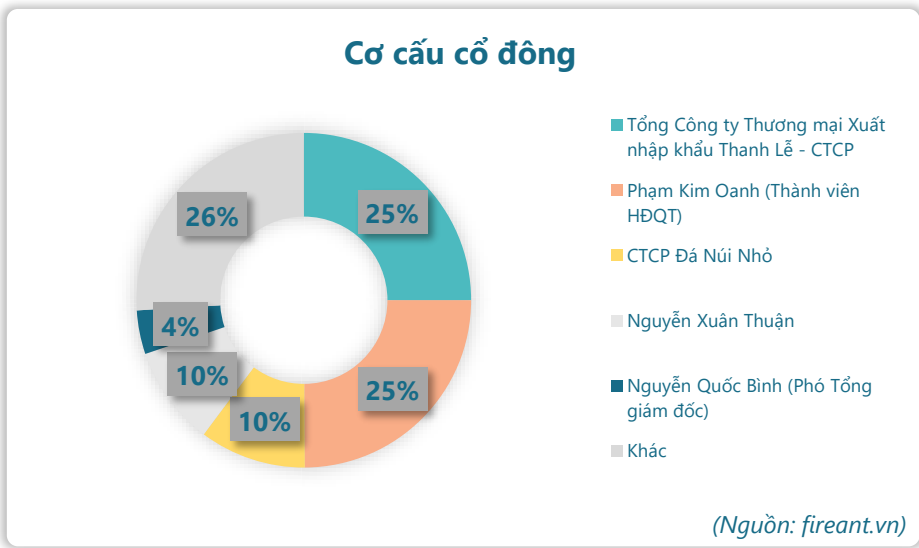
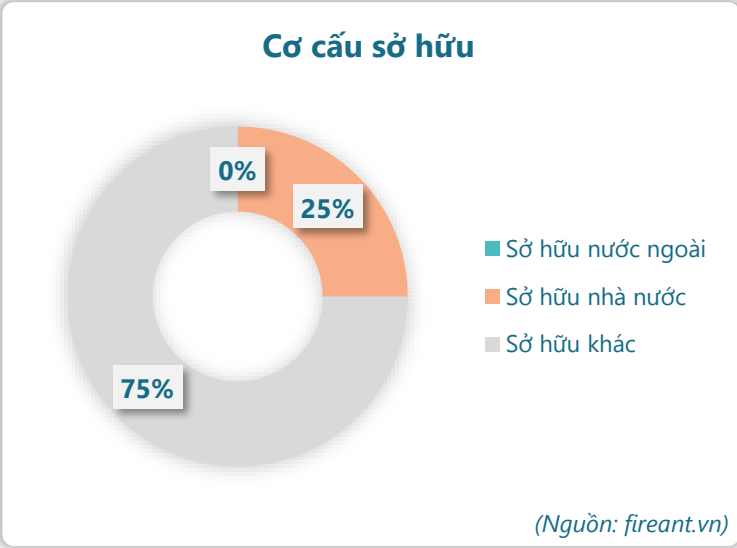
YoY: ▼14.8| -17.1%

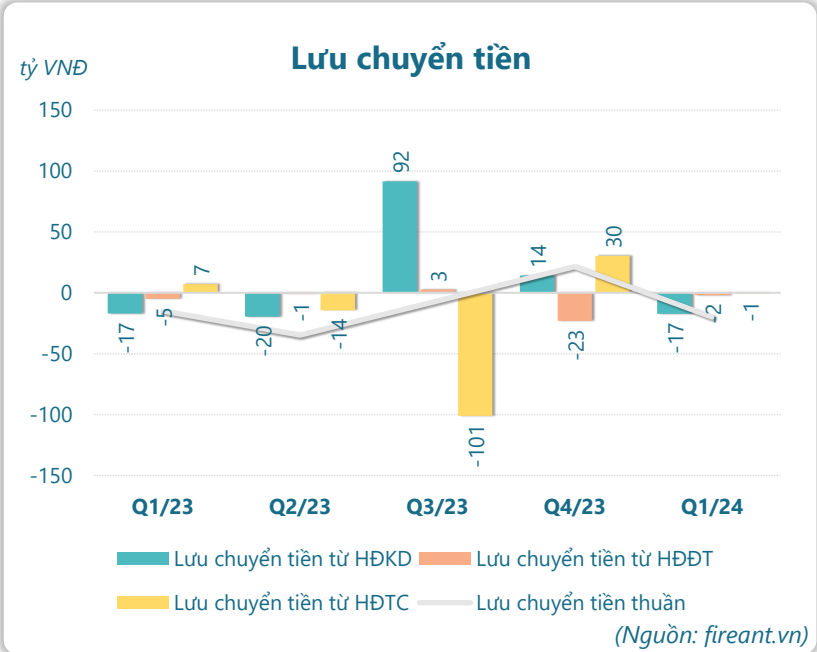
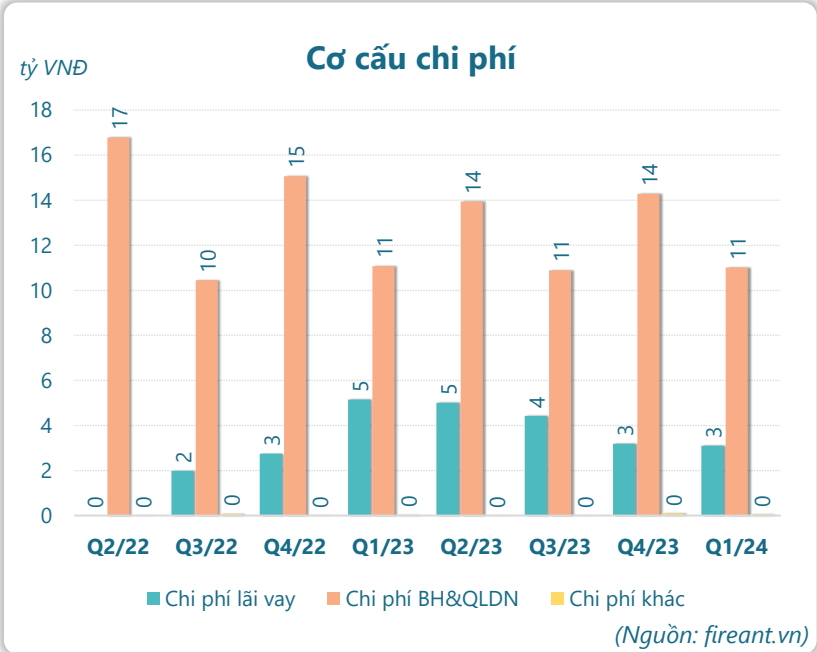
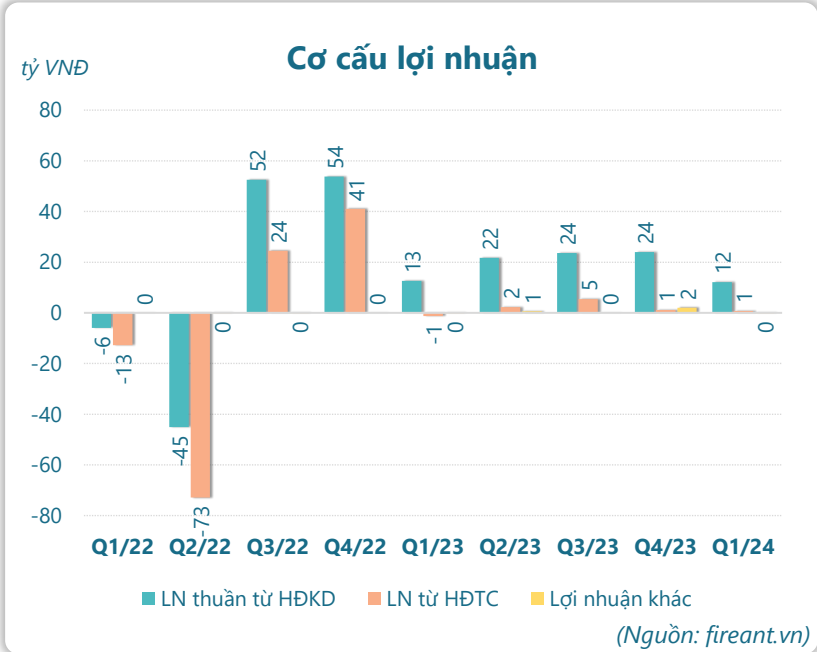
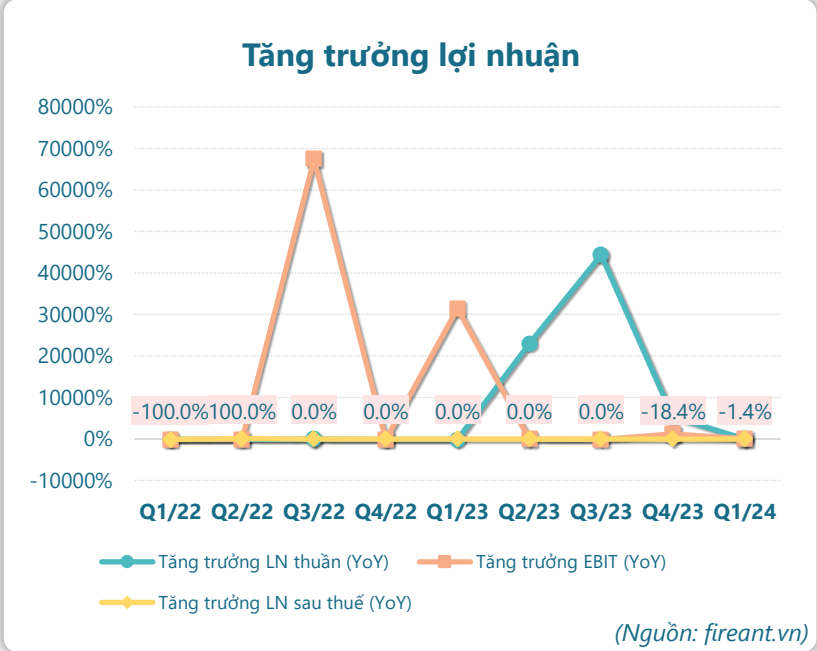
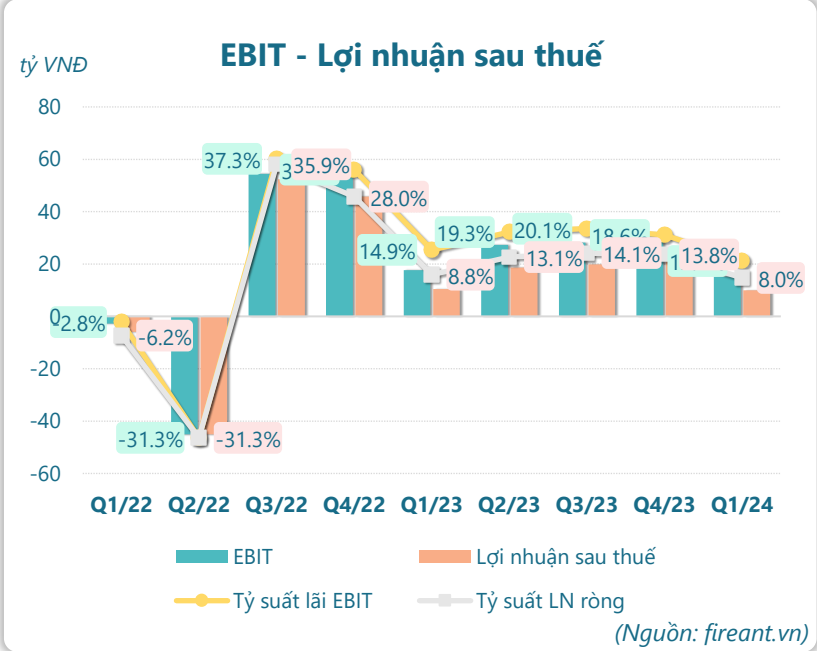
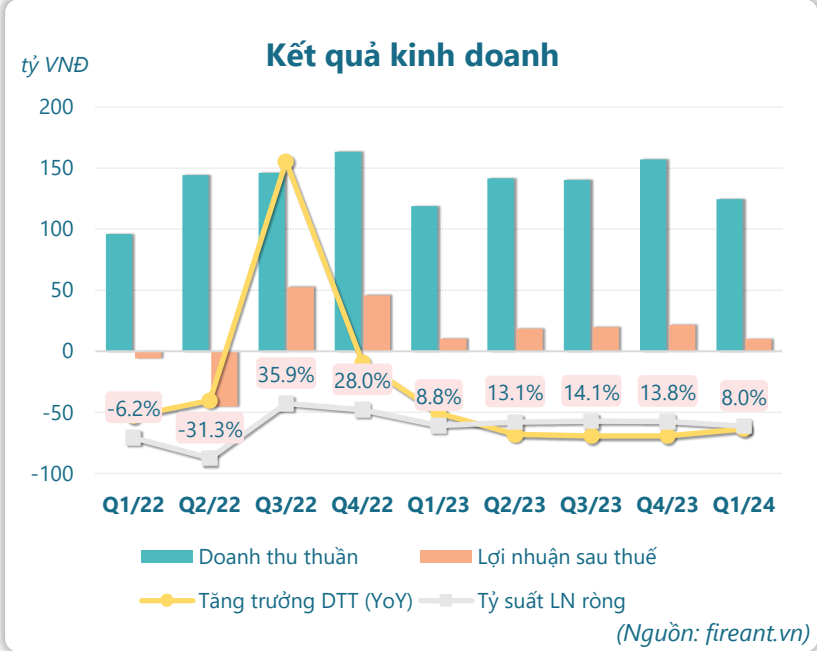
ROE

2023

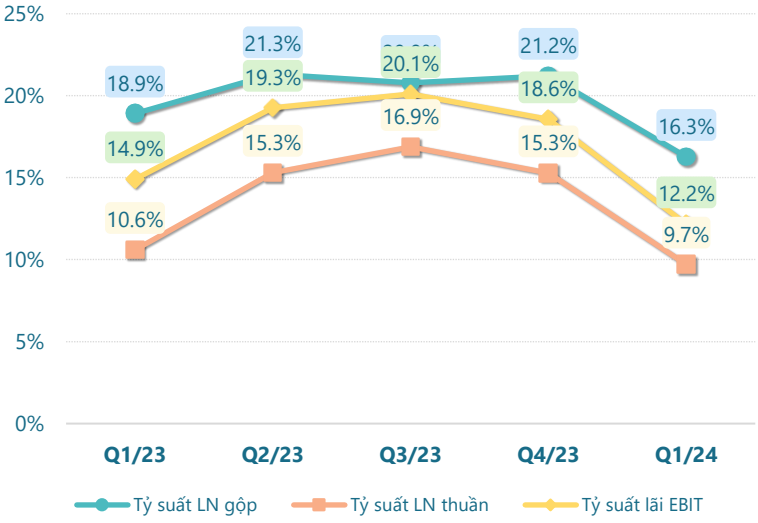
6.2%

+/- YoY: ▼ 1.5%



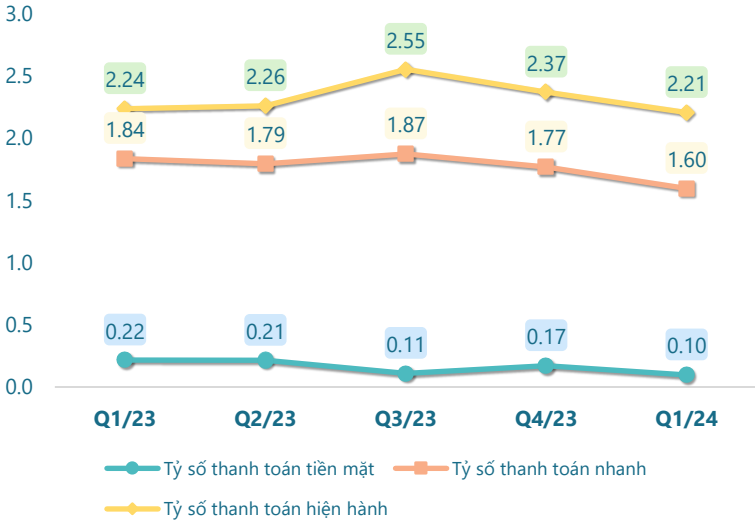


Tỷ suất lợi nhuận



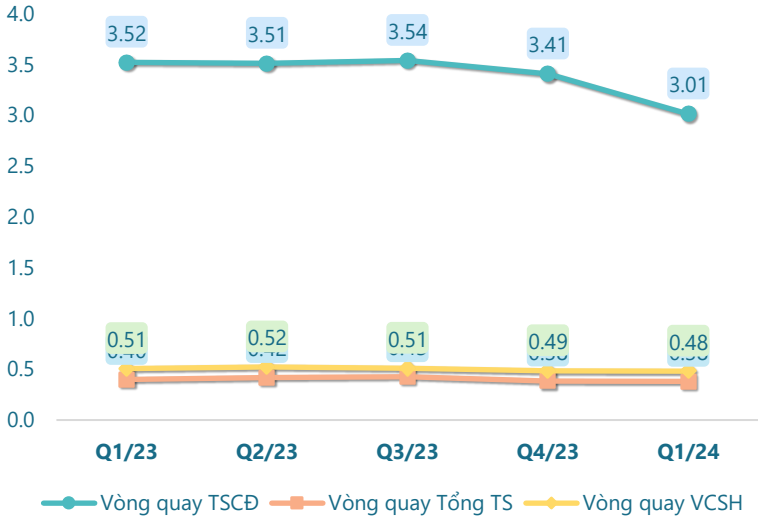
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



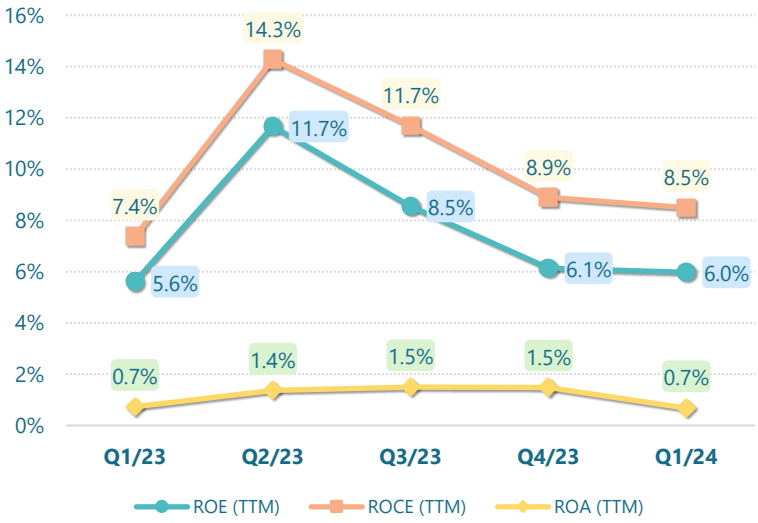
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



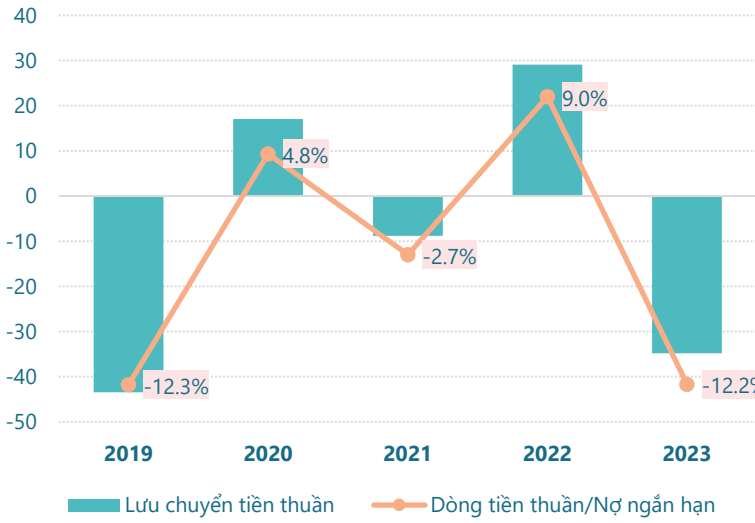
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



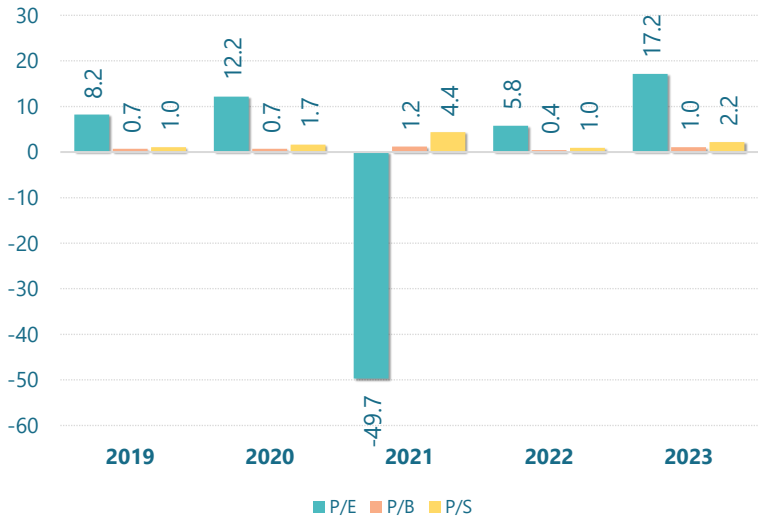
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)